

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 03 / Công Ty CP Acecook Việt Nam/2019

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm:

Tên tổ chức, cá nhân: CÔNG TY CỔ PHẦN ACECOOK VIỆT NAM

Địa chỉ: LÔ SỐ II-3, ĐƯỜNG SỐ 11, NHÓM CN II, KHU CÔNG NGHIỆP TÂN BÌNH, PHƯỜNG TÂY THẠNH, QUẬN TÂN PHÚ, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH, VIỆT NAM.

Điện thoại: 02838154064 Fax: 02838154067

Email: info@acecookvietnam.com

Mã số doanh nghiệp: 0300808687

Giấy chứng nhận HACCP:

STT	Số giấy CN	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ nhà máy sản xuất
1	VN 1700177.00	24.08.2018	SGS Việt Nam	Địa chỉ: Lô số A3, Quốc Lộ 1A, Khu Công Nghiệp Hòa Phú, Huyện Long Hồ, Tỉnh Vĩnh Long. Kí hiệu nhà máy sản xuất: VL

II. Thông tin về sản phẩm:

1. Tên sản phẩm: MÌ KHÔNG CHIẾN ẨM LIỀN MÌ SAMURAI HƯƠNG VỊ SƯỜN BÈO.

Số tiêu chuẩn: TC: 65-18

2. Thành phần:

Vật mìn Bột mì (bổ sung vi chất: kẽm, sắt), tinh bột, muối, đường, chất nhũ hóa (este của polyglycerol với acid béo (475), mono và diglycerid của các acid béo (471), dextrin (1400), lactin đậu nành (322(i)), chất ổn định (kali carbonat (501(i))), chất điều chỉnh độ acid (natri carbonat (500(i))), chất chống oxy hóa (tocopherol concentrat (307b)), chất tạo màu tự nhiên (curcumin (100(i))).

Các gia vị: Dầu thực vật (dầu cọ, chất chống oxy hóa (tocopherol concentrat (307b))), muối, chất điều vị (mononatri glutamat (621), glycin (640), dinatri 5'-inosinat (631), dinatri 5'-guanylat (627)), đường, các gia vị, các gia vị giới cấm 12,30 g/kg (Tia Tô, Hoắc Hương, Trần Bì, Cam Thảo, Đại Hồi, Gừng, Quế), hành phi, chiết xuất củ cải, cà rốt sấy, hành lá sấy, chất ổn định (gôm guar (412)), chiết xuất nấm men, tinh bột, bột thịt heo 0,37 g/kg (cà), chất chống đông vón (disody silic vô định hình (551)), chất tạo màu tự nhiên (paprika oleoresin (160c), curcumin (100(i))).

3. Thời hạn sử dụng sản phẩm:

5 tháng kể từ ngày sản xuất, ngày sản xuất và hạn sử dụng được in trên bao bì

Quy cách in ngày sản xuất và hạn sử dụng:

NSX_ngày_tháng_năm_ký hiệu nhà máy sản xuất và thông tin khác tùy từng nhà máy.

Hạn sử dụng: 5 tháng kể từ ngày sản xuất.

4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì

Quy cách đóng gói:

Khối lượng tịnh 1 gói (g/gói): 80 g +/- 4,5 g

Số lượng gói/thùng: 24 gói/thùng.

Chất liệu bao bì:

Sản phẩm được đựng trong bao bì cấu trúc OPP/MCPP, cấu trúc lớp trong PP (polypropylene) tiếp xúc an toàn với thực phẩm. Sau đó các sản phẩm được đóng vào thùng carton.

5. Tên và địa chỉ sản xuất sản phẩm:

Tên: Chi nhánh CÔNG TY CỔ PHẦN ACECOOK VIỆT NAM tại Vĩnh Long.

Địa chỉ: Lô số A3, Quốc Lộ 1A, Khu Công Nghiệp Hòa Phú, Huyện Long Hồ, Tỉnh Vĩnh Long. Kí hiệu nhà máy sản xuất: VL.

III. Mẫu nhãn sản phẩm:

Nội dung ghi nhãn phù hợp theo nghị định 43/2017/NĐ-CP về nhãn hàng hóa, tham chiếu thông tư 34/2014/TTLT-BYT-BNNPTNT-BCT

Nhãn đính kèm.

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm:

1. Giới hạn kim loại nặng: phù hợp QCVN 8-2:2011/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức giới hạn tối đa	QCVN 8-2:2011/BYT
1	Cadmium (Cd)	mg/kg	0,2	Mức 2,20
2	Chì (Pb)	mg/kg	0,2	Mức 1,18

2. Giới hạn độc tố vi nấm: phù hợp QCVN 8-1:2011/BYT; Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm độc tố vi nấm trong thực phẩm.

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức giới hạn tối đa	QCVN 8-1:2011/BYT
1	Aflatoxin B1	µg/kg	2,0	Mức 1.6
2	Aflatoxin tổng số (B1, B2, G1, G2)	µg/kg	4,0	Mức 1.6
3	Ochratoxin A	µg/kg	3,0	Mức 2.2
4	Deoxynivalenol	µg/kg	750,0	Mức 4.4
5	Zearalenone	µg/kg	75,0	Mức 5.3

3. Các chỉ tiêu vi sinh vật: phù hợp QĐ 46/2007/QĐ-BYT; Quy định giới hạn tối đa ô nhiễm sinh học và hóa học trong thực phẩm, mục 6.5.2.

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức giới hạn tối đa
1	Tổng số vi khuẩn hiếu khí	cfu/g	10 ⁶
2	Coliform	cfu/g	10,0
3	E-Coli	mpn/g	3,0
4	S.aureus	cfu/g	10,0
5	Cl. Perfringens	cfu/g	10,0
6	B. cereus	cfu/g	10,0
7	Tổng số nấm men, nấm mốc	cfu/g	10 ⁵

4. Các chỉ tiêu hóa lý: tham khảo theo tiêu chuẩn CODEX STAN 249-2006, TCVN 7879: 2006 : đối với sản phẩm không chiên.

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức giới hạn tối đa
1	Độ ẩm vật mồi	%	14,0

5. Dao động thành phần dinh dưỡng:

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Giá trị trên nhãn	Khoảng dao động +/- 20%
1	Giá trị năng lượng	kcal/80g	312	250 – 374
2	Hàm lượng chất béo	g/80g	7,8	6,2 – 9,4
3	Hàm lượng carbohydrate	g/80g	52,3	41,8 – 62,8
4	Hàm lượng chất đạm	g/80g	8,1	6,5 – 9,7

Chúng tôi cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố.

Tp Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 02 năm 2019

ĐẠI DIỆN DOANH NGHIỆP

CÔNG TY

ACECOOK

VIỆT NAM

TAMADA MOTOHINO
GD. KHỐI Marketing
General Manager, Marketing Div

Mã hồ sơ: MSMS24/03.19

Trang 3

THAM GIA ĐUA ĐÓNG

Tham gia vào ngày 1/3/2019

1. ACECOOK

2. ACECOOK

3. ACECOOK

4. ACECOOK

5. ACECOOK

6. ACECOOK

7. ACECOOK

8. ACECOOK

9. ACECOOK

10. ACECOOK

Với 7 gia vị giải cảm

Thức Uống

Canh Chua

Canh Chua

Canh Chua

Canh Chua

Canh Chua

Canh Chua

Canh Chua

Canh Chua

Canh Chua

Mi SAMURAI

MIẾN TAY SUỐN HEO

Với 7 gia vị giải cảm

theo công thức của Bác sĩ Lương Lễ Hoàng

Canh Chua

Canh Chua

Canh Chua

Canh Chua

Canh Chua

Canh Chua

Canh Chua

Canh Chua

Canh Chua

ACECOOK

VIỆT NAM

ACECOOK

VIỆT NAM

ACECOOK

VIỆT NAM

ACECOOK

VIỆT NAM

ACECOOK

VIỆT NAM

ACECOOK

VIỆT NAM

Mã hồ sơ MSMS24/03.19



TAMADA MOTOHIKO
GD. Khối Marketing
General Manager, Marketing Div

Mã hồ sơ MSMS24/03.19